TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH THUẬN** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 29-11-2019
"V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Hoàng Khương;

2. Ông Nguyễn Công Đời.

***- Thư kýphiên tòa*:**Bà Đào Chúc Phương - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuậntham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Tuyết Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 106/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2019 về việc*"Ly hôn và tranh chấp về nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: ChịVõ Thị Th, sinh năm 1994; địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn P, huyệnP, tỉnh Gia Lai; có mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1990; địa chỉ: ấp N, xã M, huyện Th, tỉnh Kiên Giang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại các đơn khởi kiện đề ngày26/04/2019; 18/10/2019 và trong quá trình giải quyết vụ ánchị Võ Thị Thtrình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Th và anh Ng được gia đình 02 bên tổ chức lễ cưới vào năm 2012, có đăng ký kết hôn tại thị trấn P, huyện P, tỉnh Gia Lai. Sau khi kết hôn vợ chồng thường xuyên cự cải do anh Ngkhông chịu đi làm, còn chửi bới đánh đập chị. Đến tháng 12/2015 thì anh Ngbỏ nhà đi, anh chị ly thân từ đó cho đến nay.Nay chị Th yêu cầu ly hôn với anh Ng.

*Về con chung:*Trong quá trình chung sốngchị Th và anh Ngcó 02 người con chung tên Nguyễn Gia K, giới tính nam, sinh ngày 31/8/2012 và Nguyễn

Thiên A, giới tính nam, sinh ngày 09/9/2014, hiện 02 con đang sống với chị Thu. Chị Th yêu cầu nuôi con, không yêu cầuanh Ng cấp dưỡng.

Về tài sản chungvà nợ chung: Chị Th khai chị và anh Ng không có tài sản chung và không nợ ai.

Đối với anh Nguyễn Văn Ng trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng anh Ng đều không đến và có đơn xin vắng mặt nên Tòa án đã tiến hành lập biên bản và đưa vụ án ra xét xử.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu:

Về thủ tục tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, các đương sự đã thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Th cho chị Th được ly hôn với anh Ng. Về con chung:Giao cháu Nguyễn Gia K, sinh ngày 31/8/2012 và Nguyễn Thiên A, sinh ngày 09/9/2014 cho chị Thtrực tiếp nuôi dưỡng, anh Ng không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Ngcó quyền tới lui, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu nên Viện kiểm sát không đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Anh Ng là bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Ng.

[2] *Về quan hệ tranh chấp:* Chị Thxin ly hôn với anh Ngvà yêu cầu giải quyết vấn đề con chung nên quan hệ tranh chấp được xác định là "Ly hôn và tranh chấp về nuôi con" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] *Về quan hệ hôn nhân:*Chị Th và anh Ng được gia đình hai bên tổ chức lễ cưới vào năm 2012,có đăng ký kết hôn tại thị trấn P, huyện P, tỉnh Gia Lai và được cấp giấy chứng nhận kết hôn theo đúng quy định của pháp luật nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp . Theo chị Thtrình bày thì trong quá trình chung sống chị và anh Ng thường xuyên xảy ra cự cải do anh Ng không chịu đi làm, còn chửi bới đánh đập chị. Đến tháng 12/2015 thì chị và anh Ng ly thân cho đến nay.Thấy rằng, trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập nhằm mục đích hàn gắn quan hệ hôn nhân nhưng anh Ng đều vắng mặt. Điều này thể hiện anh Ng không có thiện chí muốn đoàn tụ với chị Th. Từ đó, cho thấy mâu thuẫn giữa chị Th và anh Ng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu của chị Thcho chị Thđược ly hôn với anhNg.

[4] *Về con chung:*Chị Thvà anh Ng có 02 người con chung tên Nguyễn Gia K, sinh ngày 31/8/2012 và Nguyễn Thiên A, sinh ngày 09/9/2014, hiện đang sống với chị Th. Chị Th yêu cầu được nuôi 02 con, không yêu cầu anh Ng cấp dưỡng. Qua xác nhận chị Th cung cấp xác định chịThđủ điều kiện nuôi con và hiện cuộc sống của cháu K, cháu Avẫn đảm bảo. Đối với anh Ng không có ý kiến trình bày nguyện vọng của mình về việc giải quyết con chung, việc này là anh Ng tự từ bỏ quyền trình bày của mình tại phiên tòa. Do đó, áp dụng Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử thống nhất giao cháu Nguyễn Gia K và Nguyễn Thiên A cho chị Thtrực tiếp nuôi dưỡng. Anh Ng không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Th không yêu cầu. Anh Ng có quyền tới lui chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

[5] *Về tài sản chung và nợ chung:*Chị Th khai chị và anh Ngkhông có tài sản chung và không có nợ ai.

[6] *Về án phí sơ thẩm:* Áp dụng Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 6, Điều 27 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án chị Thlà Nguyên đơn phải chịu án phí là 300.000đ, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 0000112 ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, Điều 81, Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;Điều 6, Điều 27 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Cho chị Võ Thị Th được ly hôn với anhNguyễn Văn Ng.

2. *Về con chung:*Giao cháu Nguyễn Gia K, giới tính nam, sinh ngày 31/8/2012 và Nguyễn Thiên A, giới tính nam, sinh ngày 09/9/2014 cho chị Võ Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng, anh Ngkhông phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Ng có quyền tới lui chăm sóc, thăm nom, giáo dục con chung không ai được phép ngăn cản.

3. *Về án phí sơ thẩm:* Chị Võ Thị Thlà Nguyên đơn phải chịu án phí là 300.000đ, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 0000112 ngày 07/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận.

4. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa (anhNguyễn Văn Ng) có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được tống đạt hợp lệ./

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Vĩnh Thuận;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thuận;
- Các đương sự;
- UBND xã M;
- UBND thị trấn P(huyện P);
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Minh Vũ